

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH  
CTY TNHH LÂM NGHIỆP SÔNG KÔN

Số: 122/BC- LNSK  
MST: 4100259010  
[www.lamnghiepsongkon.com](http://www.lamnghiepsongkon.com)

Mẫu Phụ lục X (Ban hành kèm theo  
Nghị định 81/2015-NĐ-CP ngày 18/9/2015)  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vinh Thanh, ngày 04 tháng 4 năm 2020

## BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP

### 1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

- Công ty xây dựng và thực hiện Quy chế trả lương, thù lao, trả thưởng cho người quản lý và Quy chế trả lương, thù lao, trả thưởng cho người lao động theo trình độ chuyên môn, chức vụ đảm nhiệm, khối lượng công việc được giao và đã được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chấp thuận.

- 100% cán bộ, nhân viên, lao động Công ty được tham gia BHXH, BHYT và BH thất nghiệp, khám chữa bệnh định kỳ và các chế độ khác theo quy định.

### 2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

#### BIỂU SỐ 1: BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2019

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019		Năm 2020
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
I	Hạng công ty được xếp		II	II	II
II	Tiền lương của lao động				
1	Lao động	Người	40	39	40
2	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/tháng	7.347	7.160	7.500
3	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	3.439	3.439	3.508
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Tr.đồng	400	496,8	400
5	Thu nhập bình quân	1.000đ/tháng	7.990	8.411	8.300
III	Tiền lương của người quản lý				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	5	4	5
2	Mức lương cơ bản bình quân	Tr. đồng/tháng	19,25	21,66	22,25
3	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	812,63	733,9	1.119
4	Mức tiền lương bình quân	Tr.đồng/tháng	15,3	15,3	18,6
5	Quỹ tiền thưởng	Tr.đồng	120	143,6	120
6	Tiền thưởng, thu nhập	Tr.đồng/tháng	3,9	4,3	2,5
7	Mức thu nhập bình quân của người quản lý	Tr.đồng/tháng	19,2	19,6	21,1

#### Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND tỉnh Bình Định;
- Lãnh đạo cty; KSV;
- Lưu: VT, KH, Kế toán. (Hsb) *uan*



Nguyễn Ngọc Đạo